|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
|  **DỰ THẢO** | *Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2019* |

**CHUẨN NĂNG LỰC CƠ BẢN DƯỢC SỸ**

**LĨNH VỰC 1: HÀNH NGHỀ CHUYÊN NGHIỆP VÀ CÓ ĐẠO ĐỨC**

***Tiêu chuẩn 1.1. Hành nghề theo quy định của pháp luật (4 tiêu chí)***

**Tiêu chí 1.1.1.** Có kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật Việt Nam, về luật Dược và các văn bản qui phạm pháp luật khác liên quan đến hành nghề dược.

**Tiêu chí 1.1.2.** Tuân thủ nghiêm túc pháp luật Việt Nam, luật Dược và các văn bản qui phạm pháp luật khác liên quan đến hành nghề dược, các quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

**Tiêu chí 1.1.3.** Hành nghề trong phạm vi chuyên môn được cấp phép, tuân thủ các qui định nghề nghiệp, phù hợp với điều kiện sức khỏe**.**

**Tiêu chí 1.1.4.** Báo cáo các hành vi vi phạm trong hoạt động chuyên môn, hành nghề với cơ quan có thẩm quyền và tự chịu trách nhiệm về những báo cáo đó.

***Tiêu chuẩn 1.2. Hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp* (4 tiêu chí)**

**Tiêu chí 1.2.1.** Luôn luôn đặt sự an toàn, lợi ích của người bệnh lên trên hết***.*** Tôn trọng, bảo vệ quyền của khách hàng và người bệnh.

**Tiêu chí 1.2.2.** Tuân thủ nghiêm túc các nguyên tắc về đạo đức trong hành nghề và nghiên cứu y sinh dược học. Thận trọng, tỷ mỉ, chính xác trong khi hành nghề.

**Tiêu chí 1.2.3.** Hợp tác với cơ quan quản lý nhà nước; trung thực, đoàn kết, tôn trọng, hợp tác với đồng nghiệp.

**Tiêu chí 1.2.4.** Tâm huyết với nghề nghiệp, phát huy vai trò và hình ảnh của người dược sĩ, giá trị nghề dược trong quá trình hành nghề, thực hiện trách nhiệm xã hội với tác phong chuyên nghiệp, lối sống lành mạnh.

***Tiêu chuẩn 1.3. Hành nghề phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện thực tế* (6 tiêu chí)**

**Tiêu chí 1.3.1.** Hiểu biết và tôn trọng về điều kiện kinh tế, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo, văn hóa của người dân tại địa phương nơi hành nghề, của khách hàng, người bệnh, đồng nghiệp và đối tác.

**Tiêu chí 1.3.2.** Sẵn sàng thích ứng với các hoàn cảnh đặc biệt để thực hiện độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp trong các hoạt động chuyên môn.

**Tiêu chí 1.3.3.** Tiếp cận khách hàng và cộng đồng một cách khoa học, trách nhiệm, thấu hiểu và đồng cảm.

**Tiêu chí 1.3.4.** Hành nghề dựa trên nguyên tắc công bằng, không phân biệt các thành phần xã hội.

**Tiêu chí 1.3.5.** Coi trọng việc kết hợp kiến thức y dược học hiện đại với y dược học cổ truyền.

**Tiêu chí 1.3.6.** Tích cực, chủ động tuyên truyền kiến thức về chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ cộng đồng. Cung cấp được dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu có chất lượng.

***Tiêu chuẩn 1.4. Học tập suốt đời cho phát triển cá nhân và nghề nghiệp* (5 tiêu chí)**

**Tiêu chí 1.4.1.** Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến, đáp ứng tốt các yêu cầu phục vụ xã hội trong mọi tình huống.

**Tiêu chí 1.4.2.** Xác định nhu cầu thực tế công việc, mục tiêu, nguyện vọng phát triển nghề nghiệp, điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân, lập kế hoạch học tập/bồi dưỡng và tham gia các hoạt động học tập, phát triển nghề nghiệp. Vận dụng phù hợp, hiệu quả, sáng tạo các kiến thức, kỹ năng được học tập/bồi dưỡng trong quá trình hành nghề.

**Tiêu chí 1.4.3.** Chủ động thu thập, đánh giá và sử dụng các nguồn thông tin phản hồi về công việc của bản thân một cách hệ thống, thường xuyên, có cơ sở khoa học.

**Tiêu chí 1.4.4**. Tham gia các hoạt động đào tạo phù hợp với năng lực, hỗ trợ nâng cao trình độ và phát triển nghề nghiệp cho đồng nghiệp.

**Tiêu chí 1.4.5.** Ứng dụng công nghệ thông tin, tiếng Anh (có thể thay bằng ngoại ngữ) trong học tập, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp.

**LĨNH VỰC 2: NĂNG LỰC GIAO TIẾP - CỘNG TÁC**

***Tiêu chuẩn 2.1: Giao tiếp hiệu quả (6 tiêu chí)***

**Tiêu chí 2.1.1**. Thực hiện các kỹ năng giao tiếp với khách hàng, người bệnh, người nhà, đồng nghiệp và cộng đồng có hiệu quả.

**Tiêu chí 2.1.2**. Chia sẻ thông tin cần thiết, phù hợp và hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp, đối tác và cộng đồng.

**Tiêu chí 2.1.3**. Lựa chọn phương thức giao tiếp phù hợp, hiệu quả khi giao tiếp với người bệnh, khách hàng khác nhau về tuổi, giới, văn hoá-xã hội và ngôn ngữ.

**Tiêu chí 2.1.4**. Lựa chọn được phương thức giao tiếp phù hợp với người chăm sóc và các đối tượng gặp trở ngại trong giao tiếp như người cao tuổi, trẻ em, người gặp vấn đề về nghe/nhìn/nói, người dân tộc thiểu số.

**Tiêu chí 2.1.5**. Có khả năng giao tiếp hiệu quả dựa trên nguyên tắc lắng nghe, thấu hiểu và đồng cảm với người bệnh, khách hàng và đồng nghiệp để giải quyết các vấn đề đang tồn tại hoặc vấn đề tiềm tàng.

**Tiêu chí 2.1.6**. Vận dụng kỹ năng giao tiếp trong đàm phán nhằm đạt được kết quả mong muốn với người bệnh, khách hàng và đồng nghiệp.

***Tiêu chuẩn 2.2. Kiến tạo được mối quan hệ thân thiện, hợp tác, tin tưởng với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng (2 tiêu chí)***

**Tiêu chí 2.2.1**. Dành thời gian cần thiết, lắng nghe, chia sẻ, thương lượng và giải quyết những băn khoăn, lo lắng của người bệnh và người nhà người bệnh.

**Tiêu chí 2.2.2**. Hướng dẫn, khuyến khích và thảo luận với người bệnh, người nhà người bệnh và các tổ chức nghề nghiệp khác tham gia vào việc ra quyết định và giải quyết các vấn đề về sức khoẻ trên cơ sở thỏa thuận đồng ý.

***Tiêu chuẩn 2.3. Cộng tác có hiệu quả với đồng nghiệp và đối tác (3 tiêu chí)***

**Tiêu chí 2.3.1**. Cộng tác có hiệu quả với đồng nghiệp và đối tác dựa trên các nguyên tắc chân thành, tôn trọng, quan tâm, chia sẻ, đàm phán, thương lượng.

**Tiêu chí 2.3.2**. Hiểu được vai trò, trách nhiệm và chuyên môn của người dược sĩ và các thành viên khác trong làm việc nhóm. Tôn trọng ý kiến đóng góp của các thành viên khác

**Tiêu chí 2.3.3**. Thúc đẩy nhóm làm việc có hiệu quả. Thể hiện và duy trì được vai trò chủ chốt trong làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến thuốc.

**LĨNH VỰC 3. TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ**

## Tiêu chuẩn 3.1. Kỹ năng lập kế hoạch (2 tiêu chí)

**Tiêu chí 3.1.1.** Có khả năng thu thập thông tin, xác định mục tiêu và lập kế hoạch cho các công việc được phân công.

**Tiêu chí 3.1.2.** Tham gia vào một số qui trình lập kế hoạch chung của đơn vị.

## Tiêu chuẩn 3.2. Tổ chức làm việc hiệu quả (4 tiêu chí)

**Tiêu chí 3.2.1.** Hiểu được các nguyên tắc tổ chức và có khả năng xác định được các vấn đề về nhân lực theo vị trí công tác tại nơi làm việc.

**Tiêu chí 3.2.2.** Hiểu được vai trò của cá nhân trong cơ cấu tổ chức. Thực hiện và góp phần cải tiến các thủ tục, quy trình tại nơi làm việc.

**Tiêu chí 3.2.3**. Có khả năng sắp xếp thứ tự ưu tiên trong công việc, thực hiện theo quy trình và đảm bảo đúng tiến độ công việc theo kế hoạch đề ra.

**Tiêu chí 3.2.4.** Làm việc hiệu quả với các nhà quản lý cấp trên và nhân viên cấp dưới (nếu có).

***Tiêu chuẩn 3.3. Thông tin và ra quyết định (3 tiêu chí)***

**Tiêu chí 3.3.1.** Độc lập, tự chủ trong công việc, có ảnh hưởng tích cực tới đồng nghiệp.

**Tiêu chí 3.3.2.** Có khả năng truyền đạt thông tin, đưa ra quyết định để thuyết phục người khác ở nơi làm việc

**Tiêu chí 3.3.3.** Nhận thức được và chịu trách nhiệm cá nhân tại nơi làm việc

***Tiêu chuẩn 3.4. Kỹ năng giám sát (2 tiêu chí)***

**Tiêu chí 3.4.1.** Có khả năng tự đánh giá, giám sát công việc của bản thân, tự học hỏi để phát triển.

**Tiêu chí 3.4.2.** Phát hiện được một số vấn đề tồn tại trong công việc, đưa ra được ý kiến đề xuất để khắc phục.

**LĨNH VỰC 4. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG THUỐC, NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC**

***Tiêu chuẩn 4.1. Quản lý chất lượng thuốc (2 tiêu chí)***

**Tiêu chí 4.1.1**. Có kiến thức tổng hợp về hệ thống quản lý chất lượng, kiểm nghiệm thuốc.

**Tiêu chí 4.1.2**. Thực hiện được các hoạt động kiểm tra chất lượng thuốc theo yêu cầu thực tế.

***Tiêu chuẩn 4.2. Đảm bảo chất lượng thuốc trong sản xuất, lưu trữ, phân phối (6 tiêu chí)***

**Tiêu chí 4.2.1**. Có kiến thức về các kỹ thuật phân tích thường được sử dụng trong phân tích, kiểm nghiệm chất lượng thuốc.

**Tiêu chí 4.2.2**. Triển khai được việc phân tích và kiểm nghiệm thuốc và nguyên liệu làm thuốc.

**Tiêu chí 4.2.3.** Có khả năng tham gia xây dựng, thẩm định tiêu chuẩn chất lượng thuốc và nguyên liệu làm thuốc.

**Tiêu chí 4.2.4.** Có khả năng thực hiện hợp tác giữa tất cả các bên để kiểm soát chất lượng thuốc trong suốt quá trình sản xuất, lưu thông phân phối và cung ứng, góp phần hạn chế lưu hành thuốc giả, thuốc kém chất lượng.

**Tiêu chí 4.2.5**. Tham gia các hoạt động và vận hành phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn thực hành tốt phòng thí nghiệm (GLP).

**Tiêu chí 4.2.6.** Có khả năng xây dựng và thực hiện được các quy trình thao tác chuẩn và các biện pháp cần thiết để đảm bảo duy trì được tiêu chuẩn GSP, GDP, GPP.

***Tiêu chuẩn 4.3. Nghiên cứu nâng cao chất lượng thuốc (2 tiêu chí)***

**Tiêu chí 4.3.1.** Có khả năng rà soát, đánh giá và đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao tiêu chuẩn chất lượng thuốc trong quá trình bào chế và sản xuất.

**Tiêu chí 4.3.2**. Có khả năng tham gia vào việc thực hiện phân tích thuốc trong dịch sinh học phục vụ nghiên cứu sinh dược học, dược động học và tương đương sinh học của thuốc.

**LĨNH VỰC 5. BÀO CHẾ, SẢN XUẤT THUỐC VÀ NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC**

***Tiêu chuẩn 5.1. Sản xuất nguyên liệu làm thuốc (3 tiêu chí)***

**Tiêu chí 5.1.1.** Có kiến thức chung về chiết xuất, công nghệ sinh học, bán tổng hợp, tổng hợp trong sản xuất nguyên liệu làm thuốc.

**Tiêu chí 5.1.2.** Có khả năng vận dụng được các kiến thức về chiết xuất, công nghệ sinh học, bán tổng hợp, tổng hợp trong sản xuất một số nguyên liệu làm thuốc.

**Tiêu chí 5.1.3.** Có khả năng vận dụng các kiến thức về thực vật, dược liệu để tạo ra nguồn nguyên liệu làm thuốc.

***Tiêu chuẩn 5.2. Bào chế, sản xuất thuốc (5 tiêu chí)***

**Tiêu chí 5.2.1.** Có kiến thức về trình tự triển khai thực hiện nghiên cứu và phát triển thuốc.

**Tiêu chí 5.2.2.** Nhận biết được vai trò, ảnh hưởng của các thành phần trong công thức, qui trình bào chế đến độ ổn định, độ an toàn, sinh khả dụng và hiệu quả điều trị của thuốc.

**Tiêu chí 5.2.3.** Có khả năng xây dựng, triển khai quy trình sản xuất một số dạng bào chế.

**Tiêu chí 5.2.4.** Thực hiện được việc pha chế một số thuốc tại cơ sở điều trị khi có nhu cầu.

**Tiêu chí 5.2.5.** Vận dụng một cách phù hợp, trách nhiệm và có đạo đức những kiến thức về dạng bào chế để lựa chọn và hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, kinh tế.

**LĨNH VỰC 6. CUNG ỨNG THUỐC**

## Tiêu chuẩn 6.1. Thực hiện được lựa chọn thuốc và sản phẩm y tế phù hợp (2 tiêu chí)

**Tiêu chí 6.1.1.** Hiểu được các nguyên tắc xác định nhu cầu thuốc và các sản phẩm y tế**.**

**Tiêu chí 6.1.2.** Có kiến thức về quản lý và kinh tế dược, vận dụng trong xác định nhu cầu và lựa chọn thuốc.

## Tiêu chuẩn 6.2. Thực hiện được mua sắm thuốc hợp lý và phù hợp với các quy định (3 tiêu chí)

**Tiêu chí 6.2.1**. Hiểu được các nguyên tắc mua sắm thuốc, sản phẩm y tế.

**Tiêu chí 6.2.2.** Mô tả được các quy trình, thủ tục trong mua sắm thuốc theo quy định tại nơi làm việc và chính sách của địa phương.

**Tiêu chí 6.2.3**. Có kỹ năng xây dựng kế hoạch dự phòng trong trường hợp thiếu thuốc.

## Tiêu chuẩn 6.3. Thực hiện được phân phối, cấp phát và tồn trữ thuốc, sản phẩm y tế phù hợp (6 tiêu chí)

**Tiêu chí 6.3.1.** Hiểu được các nguyên tắc, quy định về phân phối, cấp phát và tồn trữ thuốc, sản phẩm y tế.

**Tiêu chí 6.3.2.** Đảm bảo cấp phát đúng thuốc, đúng người bệnh, đúng liều, đúng đường dùng và đúng thời gian.

**Tiêu chí 6.3.3**. Hiểu được các nguy cơ sai sót có thể gặp phải do bảo quản, cấp phát và vận chuyển thuốc, sản phẩm y tế không hợp lý.

**Tiêu chí 6.3.4**. Đảm bảo quản lý dự trữ hiệu quả

**Tiêu chí 6.3.5.** Duy trì hệ thống lưu trữ thông tin phù hợp trong phân phối, cấp phát và tồn trữ thuốc, sản phẩm y tế.

**Tiêu chí 6.3.6.** Lập được kế hoạch và triển khai được hoạt động thu hồi, tiêu hủy thuốc, sản phẩm y tế theo quy định.

## Tiêu chuẩn 6.4. Thực hiện quản lý sử dụng thuốc (2 tiêu chí)

**Tiêu chí 6.4.1** Có kiến thức và vận dụng được một số qui định trong quản lý sử dụng thuốc.

**Tiêu chí 6.4.2** Vận dụng được một số phương pháp đã học để phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại cơ sở y tế.

**LĨNH VỰC 7. SỬ DỤNG THUỐC HỢP LÝ**

***Tiêu chuẩn 7.1: Năng lực tham gia xây dựng kế hoạch điều trị cho bệnh nhân (4 tiêu chí)***

**Tiêu chí 7.1.1.** Có khả năng khai thác được các thông tin phù hợp liên quan đến bệnh và thuốc của bệnh nhân để làm cơ sở xây dựng kế hoạch điều trị bằng thuốc.

**Tiêu chí 7.1.2.** Có khả năng phân loại bệnh nhân và lập kế hoạch điều trị bằng các thuốc không kê đơn trong trường hợp bệnh lý/triệu chứng thông thường.

**Tiêu chí 7.1.3.** Đánh giá được đơn thuốc điều trị ngoại trú của bệnh nhân và tư vấn, trao đổi được với người kê đơn trong trường hợp phát hiện việc kê đơn thuốc không hợp lý.

**Tiêu chí 7.1.4.** Tham gia được vào nhóm đa ngành (bác sĩ, điều dưỡng, dược sĩ) để lập kế hoạch điều trị bằng thuốc phù hợp nhất với bệnh nhân điều trị nội trú.

***Tiêu chuẩn 7.2:*** ***Năng lực triển khai kế hoạch điều trị cho bệnh nhân (4 tiêu chí)***

**Tiêu chí 7.2.1.** Tư vấn được các thuốc không kê đơn và chế độ dùng thuốc phù hợp sau khi cân nhắc tính hiệu quả, an toàn và kinh tế của thuốc theo kế hoạch điều trị cho từng bệnh nhân trong trường hợp bệnh lý/triệu chứng thông thường.

**Tiêu chí 7.2.2.** Tư vấn được cho bệnh nhâncách dùng thuốc và các biện pháp tự theo dõi trong trường hợp điều trị theo đơn ngoại trú. Đảm bảo bệnh nhân hiểu về việc sử dụng thuốc và biết cách xử trí khi gặp phải các vấn đề trong quá trình dùng thuốc.

**Tiêu chí 7.2.3.** Phối hợp được với bác sĩ điều trị để lựa chọn thuốc và chế độ dùng thuốc cụ thể phù hợp với từng bệnh nhân nội trú theo kế hoạch điều trị.

**Tiêu chí 7.2.4.** Hướng dẫn cách dùng thuốc đảm bảo hiệu quả và an toàn cho nhân viên y tế và bệnh nhân. Hướng dẫn cách theo dõi dùng thuốc, theo dõi sự xuất hiện các phản ứng có hại của thuốc và các biện pháp xử trí phù hợp.

***Tiêu chuẩn 7.3:*** ***Năng lực theo dõi, giám sát việc sử dụng thuốc trên bệnh nhân (4 tiêu chí)***

**Tiêu chí 7.3.1.** Có khả năngtheo dõi dùng thuốc dựa trên kế hoạch điều trị và diễn biến lâm sàng của bệnh nhân, tư vấn điều chỉnh kế hoạch điều trị cho bệnh nhân nếu cần.

**Tiêu chí 7.3.2.** Xác định được các vấn đề liên quan đến thuốc hoặc vấn đề liên quan đến tuân thủ điều trị phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc của bệnh nhân, đề xuất được biện pháp can thiệp phù hợp.

**Tiêu chí 7.3.3.** Phát hiện được các phản ứng có hại (ADR) trên bệnh nhân, tham gia xử trí hoặc hướng dẫn xử trí và báo cáo ADR.

**Tiêu chí 7.3.4.** Có khả năng cảnh báo và giám sát sử dụng với các thuốc có khoảng điều trị hẹp, thuốc nguy cơ cao.

***Tiêu chuẩn 7.4.*** ***Năng lực tham gia các hoạt động nhằm thúc đẩy sử dụng thuốc hợp lý tại cơ sở khám, chữa bệnh (4 tiêu chí)***

**Tiêu chí 7.4.1.** Tham gia xây dựng danh mục thuốc và các quy trình, hướng dẫn chuyên môn liên quan đến sử dụng thuốc; giám sát thực hiện các danh mục, quy trình, hướng dẫn này.

**Tiêu chí 7.4.2.** Triển khai được các quy trình thông tin thuốc tại cơ sở khám, chữa bệnh.

**Tiêu chí 7.4.3.** Triển khai được các quy trình giám sát các vấn đề liên quan đến an toàn thuốc tại cơ sở cơ sở khám, chữa bệnh.

**Tiêu chí 7.4.4.** Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động đào tạo tập huấn liên quan đến sử dụng thuốc hợp lý.